

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 08/11/2022 của  
Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn  
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 08/11/2022 của Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là Chương trình hành động số 14-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Tỉnh ủy để tổ chức thực hiện; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi những mục tiêu, định hướng đã đề ra.

2. Quá trình tổ chức thực hiện phải bám sát các nội dung cơ bản của Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Tỉnh ủy có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả; đồng thời, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể các ngành, địa phương, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Tỉnh ủy.

4. Kế hoạch là căn cứ để các ngành, địa phương, đơn vị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đồng thời, là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

1.1. Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các tổ chức chính trị xã hội.

Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông

thôn trong giai đoạn phát triển mới; tập trung quán triệt sâu sắc quan điểm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn tại Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

## 1.2. Các cơ quan thông tin truyền thông

Sở Thông tin và truyền thông, Báo Ninh Bình, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, tình hình và kết quả thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Tỉnh ủy tại các địa phương và đơn vị trong tỉnh; tăng thời lượng, nâng cao chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài, tuyên truyền về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thông tin kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

## 2. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn

### 2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT)

Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản; tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ nông dân và cư dân nông thôn phát triển sản xuất, kinh doanh, từng bước chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

### 2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung, nhiệm vụ theo thẩm quyền thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác nhằm nâng cao trình độ, học vấn và năng lực tổ chức sản xuất của nông dân và cư dân nông thôn nhằm góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển dịch lao động nông nghiệp sang làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ, thúc đẩy kinh tế nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn và thu hút lao động có trình độ cao về làm việc ở nông thôn.

### 2.3. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan nâng cao chất lượng y tế; trong đó, chú trọng nâng cao hiệu quả của y tế cộng đồng cấp xã, cấp huyện đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm và cải thiện chất lượng khám chữa bệnh cho người dân nông thôn, tạo điều kiện cho nông dân và cư dân nông thôn từng bước tiếp cận dịch vụ cao trong y tế. Thực hiện tốt các chính sách dân số và phát triển; chính sách bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại phụ nữ và trẻ em; chính sách bảo hiểm, nâng cao tỷ lệ nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế.

## 2.4. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong đó chú trọng đến xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh cơ sở; xây dựng, hoàn thiện và phát huy hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa thể thao khu vực nông thôn, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí phục vụ nhân dân; bảo tồn và phát huy đa dạng, phong phú về các giá trị di sản văn hóa của cộng đồng cư dân địa phương, hướng đến nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân nông thôn.

## 2.5. Hội Nông dân tỉnh

Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”. Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, cung cấp dịch vụ, tập huấn kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học công nghệ cho nông dân. Xây dựng có hiệu quả các mô hình kinh tế tập thể.

## 2.6. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các quy chế, quy định về dân chủ cơ sở, bảo đảm quyền làm chủ của nông dân và cư dân nông thôn theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy tinh thần đoàn kết, tình làng, nghĩa xóm, tương thân, tương ái; xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng dân cư vững mạnh, tham gia quản lý xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

## **3. Phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng**

3.1. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan:

a) Tập trung tham mưu thực hiện có hiệu quả “Đề án phát triển kinh tế nông nghiệp tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2025” theo lợi thế 05 tiểu vùng sinh thái và 08 chương trình nông nghiệp theo hướng nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp an toàn, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, hình thức sản xuất tiên tiến; tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản, đặc hữu, sản phẩm OCOP của tỉnh phục vụ du lịch; lấy khoa học công nghệ làm nền tảng, động lực then chốt để phát triển sản xuất. Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị, phát triển công nghiệp chế biến quy mô phù hợp (đặc biệt là chế biến sâu, chế biến công nghệ cao), bảo quản gắn với thị trường tiêu thụ, xuất khẩu nông sản; trên cơ sở tận dụng thành tựu của của cuộc cách mạng 4.0 gắn với kinh tế số, chuyển đổi số để kết nối vùng sản xuất với chế biến và thị trường.

b) Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát huy thế mạnh, phù hợp với nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; tập trung nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, cơ giới hóa, tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô phù hợp theo các tiêu chuẩn và yêu cầu của thị trường, cung cấp đủ nguyên liệu cho công nghiệp chế biến; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Đổi mới mạnh mẽ hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị; thúc đẩy hợp tác, liên kết chặt chẽ giữa các địa phương trong từng vùng và giữa các vùng. Quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng.

c. Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái của các địa phương, nhằm nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bao trùm và phát triển bền vững. Ưu tiên các dự án du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm, du lịch cộng đồng ở các tiểu vùng ven đô thị, tiểu vùng đồi núi bán sơn địa, các địa phương có nhiều di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, thuận lợi cho hỗ trợ thúc đẩy phát triển du lịch. Phấn đấu đến năm 2025, mỗi huyện, thành phố phấn đấu có ít nhất 01 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái

### 3.2. Sở Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tăng cường khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch, phát huy lợi thế sản phẩm đặc trưng du lịch nông thôn; người dân địa phương tham gia trực tiếp vào hoạt động phục vụ du lịch; quảng bá các sản phẩm OCOP, giá trị văn hóa truyền thống, sản phẩm nghỉ dưỡng nông thôn chất lượng cao; đẩy mạnh áp dụng chuyển đổi số để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn; bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ du lịch cho lao động nông thôn, góp phần thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### 3.3. Liên Minh hợp tác xã tỉnh

Tiếp tục tư vấn, hỗ trợ thành lập mới các tổ chức kinh tế tập thể; củng cố các tổ chức kinh tế tập thể hiện có theo kế hoạch đã được ban hành. Tư vấn, hỗ trợ về pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học công nghệ đồng thời tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, kinh tế tập thể theo sự phân công của cơ quan, tổ chức cấp trên.

**4. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, tạo việc làm và thu nhập tại chỗ cho lao động nông thôn**

#### 4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương khẩn trương rà soát, hoàn chỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trên cơ sở đó tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển toàn diện, đồng bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; tiến tới hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; tạo ra nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

#### 4.2. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn, nhất là công nghiệp chế biến nông sản; đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng giảm lao động nông nghiệp, tăng lao động làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ. Đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp, có chính sách thu hút khuyến khích các doanh nghiệp công nghiệp, dịch vụ đầu tư vào nông thôn, thực hiện tốt chủ trương “Ly nông bất ly hương”, từng bước giảm tình trạng di cư lao động nông thôn ra thành thị. Xây dựng hạ tầng thương mại nông thôn đa dạng, đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với từng địa bàn; nâng cấp hệ thống chợ đáp ứng nhu cầu của người dân.

#### 4.3. Sở Nông nghiệp và PTNT

Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát triển làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch.

4.4. Các Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Phát huy vai trò trong liên kết sản xuất, bảo quản chế biến, nông sản.

#### 4.5. Văn phòng Điều phối nông thôn mới

Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai Chương trình “Mỗi xã, phường một sản phẩm”. Tập trung thực hiện hiệu quả các nội dung tuyên truyền, đề xuất ý tưởng sản phẩm từ cộng đồng, tập huấn nâng cao năng lực; tổ chức đánh giá, công nhận các sản phẩm OCOP theo quy định.

### **5. Xây dựng nông thôn mới văn minh, hiện đại gắn với đô thị hóa**

#### 5.1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

Tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới bảo đảm thực chất và đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

#### 5.2. Các Sở, ban ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng cơ bản phục vụ sản xuất và dân sinh ở nông thôn như: Giao thông, điện, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sạch tập trung,... đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; nhất là, tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tiệm cận với điều kiện hạ tầng của đô thị. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa cơ sở; tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội ở nông thôn.

### 5.3. Cục Thống kê tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện công tác thống kê phục vụ Chương trình NTM. Chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ; kiểm tra, xác nhận kết quả thu nhập, tổng hợp và ban hành văn bản công nhận kết quả.

### 5.4. UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ vào kế hoạch, mục tiêu của tỉnh về xây dựng NTM và điều kiện thực tế của địa phương để chủ động xây dựng Đề án xây dựng NTM, NTM nâng cao cấp huyện, chỉ đạo xây dựng đề án NTM cấp xã giai đoạn 2021-2025 và tổ chức, phối hợp thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Chương trình trên phạm vi địa bàn quản lý.

- Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển sản xuất nông nghiệp và các ngành, nghề trong nông thôn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, góp phần nâng cao thu nhập của nông dân và cư dân nông thôn.

- Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, xử lý môi trường ở những nơi gây ô nhiễm nghiêm trọng (làng nghề, bãi tập trung chôn lấp, xử lý rác,...). Cải tạo cảnh quan nông thôn; nhân rộng mô hình thôn, bản, xã, sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa cơ sở; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp gắn với phát triển kinh tế du lịch nông thôn.

- Tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội ở nông thôn; xây dựng khu dân cư, xã, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

- Lồng ghép các nguồn vốn, huy động đa dạng các nguồn lực để đẩy mạnh xây dựng NTM; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện ở cấp xã, nhất là về cơ chế, chính sách sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn đầu tư công. Chú trọng thực hiện phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho nhân dân; quan tâm xây dựng, chỉnh trang cảnh quan môi trường nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình.

## 6. Hoàn thiện chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

### 6.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản pháp luật, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống cho nông dân và cư dân nông thôn; rà soát, sửa đổi, bổ sung, tham mưu ban hành các cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho phù hợp với thực tế, khả thi, đúng quy định và hiệu quả, tạo động lực mạnh mẽ khuyến khích phát triển sản xuất, thu hút doanh nghiệp vào đầu tư nông nghiệp, nông thôn.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với tập trung, tích tụ đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn. Phối hợp quản lý tốt việc sử dụng đất trồng lúa và đất rừng; sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất lúa; tránh tình trạng bỏ hoang, làm thoái hoá đất.

- Tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp. Hoàn thiện chính sách phát triển trang trại, kinh tế hộ, kinh tế tập thể; tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã.

## 6.2. Ngân hàng Nhà nước tỉnh

Tiếp tục dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh; nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng. Triển khai có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi để giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề ở nông thôn. Phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT và hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là hộ nghèo và các đối tượng chính sách; ngăn chặn xử lý nghiêm hoạt động ‘tín dụng đen’.

## 6.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, giải quyết những tồn tại về đất đai có nguồn gốc từ lâm trường, chấm dứt tình trạng nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không đầu tư, tổ chức sản xuất; thực hiện quy trình bàn giao về địa phương quản lý và thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định. Tham mưu xây dựng ngân hàng cho thuê đất nông nghiệp, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và đảm bảo đúng quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công tác quản lý nhà nước về đất đai đảm bảo khai thác, sử dụng bền vững, hiệu quả đất nông nghiệp.

## 6.4. UBND các huyện, thành phố

Cơ bản hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa cho các hộ gia đình, cá nhân.

## 7. Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn

*7.1. Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn:*

#### a) Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng phát triển khoa học và công nghệ; ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, đăng ký mã số, mã vạch để thúc đẩy phát triển thị trường, hướng tới xuất khẩu; thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ xây dựng và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ nhằm đẩy mạnh xã hội hóa; đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có hàm lượng khoa học công nghệ cao, ứng dụng trong quản lý, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp.

#### b) Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ngành nông nghiệp, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, chế biến nông nghiệp công nghệ cao, truy xuất nguồn gốc, xúc tiến thương mại điện tử, logistics, phát triển chuỗi cung ứng hàng hóa nông sản đến tay người tiêu dùng, phát triển mô hình “chợ nông sản 4.0”, “sàn giao dịch thương mại điện tử”, sàn giao dịch sản phẩm OCOP...

#### c) Sở Nông nghiệp và PTNT

Chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường, tiết kiệm nguyên liệu vào quy trình sản xuất. Tăng cường công tác quản lý các quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm theo quy định để sản xuất bảo đảm các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm và dịch bệnh. Tăng cường cơ giới hóa, tự động hóa đồng bộ trong sản xuất, tiêu thụ, bảo quản và chế biến nông sản.

#### d) UBND các huyện, thành phố

Phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ, nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường.

### 7.2. Đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn

#### a) Sở Lao động - Thương binh và xã hội

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu của thị trường, doanh nghiệp, hợp tác xã, đáp ứng quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở khu vực nông thôn; chú trọng đào tạo nghề cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách, nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

#### b) Sở Nông nghiệp và PTNT

Phối hợp với Sở Nội vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ



cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp cho nông dân, lao động trẻ nông thôn muốn khởi nghiệp các kỹ năng về nông nghiệp, kỹ năng mới đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và thực hiện chuyển đổi số, kinh tế số theo hướng “trí thức hóa nông dân”; chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, gắn với giải quyết việc làm.

#### c) UBND các huyện, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp; xây dựng đội ngũ trí thức phục vụ nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

### **8. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai**

#### 8.1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống phá rừng, suy giảm chất lượng rừng; nâng cao chất lượng và trữ lượng rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm. Bảo vệ, phát triển bền vững nguồn lợi thủy hải sản, bảo tồn đa dạng sinh học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nâng cao ý thức của nhân dân trong bảo vệ môi trường nông thôn; triển khai hiệu quả các nội dung và giải pháp về bảo vệ môi trường và cải tạo cảnh quan nông thôn trong chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Áp dụng các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên đầu vào; xử lý và tái sử dụng phụ phẩm, chất thải nông nghiệp; phát triển nông nghiệp sinh thái, đa dạng thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích áp dụng các công nghệ hiện đại, các giống cây trồng, vật nuôi có tính chống chịu cao, xác lập cơ chế giám sát chặt chẽ để thúc đẩy phát triển nông nghiệp xanh, phát thải các-bon thấp. Tăng cường nghiên cứu và chuyển giao các giống vật nuôi, cây trồng thích ứng được với điều kiện biến đổi khí hậu.

#### 8.2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Tham mưu nội dung quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, chuyển mạnh sang mô hình tăng trưởng xanh. Quy hoạch sử dụng đất nông thôn gắn với phát triển đô thị, khai thác và phát huy nguồn lực đất đai trong xây dựng, phát triển bền vững kinh tế nông thôn.

- Hướng dẫn sử dụng tiết kiệm, bền vững nguồn nước. Phối hợp với Sở

Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan thu hút doanh nghiệp đầu tư xử lý nước thải, chất thải rắn trước hết là tại các làng nghề, cụm công nghiệp, khu xử lý rác tập trung.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn người dân và doanh nghiệp chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu triển khai thực hiện chính sách, lộ trình thực hiện giảm phát thải khí nhà kính, khí metan trong nông nghiệp theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với cam kết quốc tế.

### 8.3. UBND các huyện, thành phố

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu. Chủ động triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai, sử dụng đồng bộ, hiệu quả các biện pháp công trình và phi công trình; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư.

## **9. Chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và đẩy mạnh chuyển giao khoa học công nghệ**

### 9.1. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chú trọng phát triển thị trường nông sản trong tỉnh, trong nước; chủ động khai thác hiệu quả cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA). Thông tin kịp thời các cam kết quốc tế và sự thay đổi chính sách của các thị trường nhập khẩu. Triển khai hiệu quả, thiết thực công tác quảng bá, xúc tiến thương mại dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương giữa tỉnh Ninh Bình với các địa phương nước ngoài. Chủ động phòng, chống gian lận thương mại; có các biện pháp phòng vệ phù hợp với cam kết quốc tế và kịp thời xử lý tranh chấp thương mại phát sinh.

### 9.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan nâng cao hiệu quả huy động và sử dụng các nguồn vốn phát triển chính thức, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho thực hiện phát triển bền vững; thu hút có lựa chọn đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào nông nghiệp, nông thôn. Tham mưu triển khai có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào phát triển công nghiệp chế biến, dịch vụ ở nông thôn.

### 9.3. Các Sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao mở rộng hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản, công nghệ giống, công nghệ môi trường, tái sử dụng phụ phẩm. Tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

## **10. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở nông thôn**

### 10.1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền

Tập trung đổi mới phương pháp, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và cấp ủy cấp trên về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn và điều kiện cụ thể của địa phương; tập trung giải quyết những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc trong sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, nâng cao đời sống nông dân và cư dân nông thôn.

10.2. Các cấp chính quyền và các cơ quan chuyên môn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Nâng cao năng lực trách nhiệm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành cấp tỉnh với các địa phương. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

### 10.3. Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gắn với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của cộng đồng cư dân nông thôn trong thực hiện chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn.

### 10.4. Hội Nông dân các cấp trong tỉnh

Tiếp tục củng cố, xây dựng Hội vững mạnh, thực sự là tổ chức đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân.

*(Kèm theo phụ lục phân công chủ trì, phụ trách các chỉ tiêu)*

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 08/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm (trước ngày 15/11) báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện

kế hoạch gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương có liên quan tham mưu huy động, phân bổ các nguồn lực triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, các chính sách để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra tại Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 08/11/2022 của Tỉnh ủy.

3. Các cơ quan thông tin truyền thông: Báo Ninh Bình; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, thành phố, đài truyền thanh cơ sở thường xuyên có chuyên mục tuyên truyền, giải thích sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tới toàn thể tầng lớp nhân dân.

4. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực, phối hợp với các ngành chức năng liên quan có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch này định kỳ tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành, các cấp thống nhất nhận thức và hành động để thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
  - Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
  - Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Lưu: VT, VP2,3,7
- Bh\_VP3\_KH01

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Song Tùng**